

Số: 1527/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong  
lĩnh vực Bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 358/TTr-STNMT ngày 05/8/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 (kèm theo danh mục).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận (gửi VIC):**

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: NNTN, CCHC (Đời/104);
- Lưu: VT. TH10/8.



**Lê Văn Sử**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG  
LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CÀ MAU**



*(Kèm theo Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
<b>I. Quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 03/12/2019</b>			
1.	1.004249.00 0.00.00.H12	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường	Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau
2.	1.004240.00 0.00.00.H12	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi khoản 1 điều 2 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP)	

**Tổng số danh mục có 02 thủ tục hành chính./.**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH VÀ TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**

*(Kèm theo Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*



Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực Bảo vệ môi trường cấp tỉnh</b>	<b>02</b>	<b>0</b>	<b>02</b>	<b>0</b>
1.	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường	X		X	
2.	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi khoản 1 điều 2 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP)	X		X	

**Tổng số danh mục có 02 thủ tục hành chính./.**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG  
THỰC PHẨM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CÀ MAU**

*Kèm theo Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau*

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh”.</p> <p>2. Hoặc nộp trực tuyến trên Công Dịch vụ công quốc gia, đăng ký tại địa chỉ website <a href="https://dangky.dichvucong.gov.vn/register">https://dangky.dichvucong.gov.vn/register</a> hoặc Công Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <a href="http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh">http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh</a> (Sở Tài nguyên và Môi trường), nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.</li><li>- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.</li></ul>						
1.	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung	<i>Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: Thu</i>	- Luật bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục



tác động môi trường  
Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường

- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường:  
+ Tối đa là 18 ngày làm việc (cắt giảm 12/30 ngày, tỷ lệ cắt giảm 40%), kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.  
+ Tối đa là 18 ngày làm việc (cắt giảm 07/25 ngày, tỷ lệ cắt giảm 28%), kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục III nhưng không thuộc Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm

trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:  
- Trực tiếp;  
- Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);  
- Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).

tâm Giải quyết TTHC tỉnh.  
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.  
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

*theo khoản 3, Điều 6 Quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh (trích kèm theo).*

14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;  
- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;  
- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;  
- Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng

được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004249” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia



theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.

+ Tối đa là 18 ngày làm việc (cắt giảm 02/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 10%), kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với hình thức thẩm định thông qua việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan đối với các báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 40/2019/NĐ-CP, bao gồm các dự án thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.

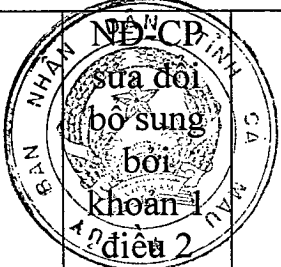
- Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: Tối đa là 15 ngày làm việc (cắt giảm 05/20 ngày, tỷ lệ

*nhân dân tỉnh Cà Mau về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*



		<p>cắt giảm 25%), trong đó:          + Sở Tài nguyên và Môi trường: 10 ngày làm việc;          + Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc.</p>					
2.	<p>Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2015/</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày, tỷ lệ cắt giảm 40%), kể từ ngày nhận hồ sơ.          - Thời hạn thẩm định hồ sơ và ra quyết định phê duyệt: 25 ngày làm việc (cắt giảm 10/35 ngày, tỷ lệ cắt giảm 28,57%), kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:          + Sở Tài nguyên và Môi trường: 20 ngày làm việc;          + Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc.</p>	<p>Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:          - Trực tiếp;          - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);          - Trực tuyến (cung cấp theo lộ trình).</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh.          - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.          - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	<p><i>Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường: Thu theo khoản 3, Điều 7 Quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh (trích kèm theo).</i></p>	<p>- Luật bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014 của Quốc hội;          - Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 của Quốc hội;          - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;          - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;          - Thông tư số 38/2015/TT-</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.004240" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>



 <p>Nghị định số 40/2019/ NĐ-CP)</p>					<p>BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;</li> <li>- <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau.</i></li> </ul>	
---	--	--	--	--	--	--

**Tổng số danh mục có 02 thủ tục hành chính./.**



Ghi chú: Trích quy định mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau, như sau:

1. Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (khoản 3, Điều 6 Quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng.

STT	Nhóm dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)				
		≤50	>50 và ≤100	>100 và ≤200	>200 và ≤500	>500
1	Nhóm 1: dự án xử lý chất thải và cải thiện môi trường	5,0	6,5	12,0	14,0	17,0
2	Nhóm 2: dự án công trình dân dụng	6,9	8,5	15,0	16,0	25,0
3	Nhóm 3: dự án hạ tầng kỹ thuật	7,5	9,5	17,0	18,0	25,0
4	Nhóm 4: dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi	7,8	9,5	17,0	18,0	24,0
5	Nhóm 5: dự án giao thông	8,1	10,0	18,0	20,0	25,0
6	Nhóm 6: dự án công nghiệp	8,4	10,5	19,0	20,0	26,0
7	Nhóm 7: dự án khác (không thuộc nhóm 1, 2, 3, 4, 5, 6)	5,0	6,0	10,8	12,0	15,6

Đối với các dự án thuộc từ 02 nhóm trở lên thì áp dụng mức phí của nhóm có mức thu cao nhất. Mức thu phí thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường bằng 50% mức thu lần đầu.



2. Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường (khoản 3, Điều 7 Quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tổng vốn đầu tư dự án (tỷ đồng)	Mức phí thẩm định (triệu đồng)
1	≤10	4
2	>10 đến ≤20	6
3	>20 đến ≤50	10
4	>50 đến ≤100	18
5	>100 đến ≤200	20
6	>200 đến ≤500	26
7	>500	29,3

Mức thu phí thẩm định lại phương án cải tạo, phục hồi môi trường bằng 50% mức thu lần đầu.